# **- Mẫu nhận xét học bạ lớp 5 môn Khoa học, Sử, Địa Lớp 5**

**1. Môn Khoa học:**

Em có ý thức học tập tốt, tích cực tham gia vào các hoạt động học tập trên lớp.

Em tiếp thu bài giảng nhanh chóng, học bài mau thuộc và có khả năng ghi nhớ tốt các kiến thức khoa học.

Em có khả năng vận dụng kiến thức khoa học để giải thích các hiện tượng tự nhiên và đời sống.

Em cần rèn luyện thêm kỹ năng thí nghiệm và quan sát để nâng cao khả năng khám phá khoa học.

**2. Môn Sử:**

Em có tinh thần học tập tích cực, thường xuyên phát biểu xây dựng bài học.

Em có khả năng ghi nhớ tốt các sự kiện lịch sử và liên hệ các sự kiện lịch sử với nhau.

Em biết rút ra bài học từ những nhân vật và sự kiện lịch sử.

Em cần rèn luyện thêm kỹ năng phân tích và đánh giá các sự kiện lịch sử.

**3. Môn Địa lý:**

Em tiếp thu bài nhanh chóng và có hứng thú học tập môn Địa lý.

Em nắm vững kiến thức về vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên và kinh tế - xã hội của các địa phương trên thế giới.

Em biết vẽ bản đồ và sử dụng bản đồ để tìm hiểu về các địa phương.

Em cần rèn luyện thêm kỹ năng thu thập thông tin và giải thích các hiện tượng địa lý.

**Ngoài ra, giáo viên có thể bổ sung thêm những nhận xét cụ thể** về ưu điểm và nhược điểm của học sinh để phụ huynh nắm được tình hình học tập của con em mình.

# **- Mẫu nhận xét học bạ lớp 5 môn Đạo đức Lớp 5**

**1. Về thái độ học tập:**

(Học sinh) có thái độ học tập (tích cực/khá/trung bình/chưa tốt) môn Tiếng Đạo Đức.

(Học sinh) thường xuyên (hoàn thành đầy đủ bài tập/chủ động tham gia hoạt động học tập/cần nhắc nhở để hoàn thành bài tập/chưa tích cực tham gia hoạt động học tập) môn Tiếng Đạo Đức.

(Học sinh) có ý thức (tự giác học tập/cần nhắc nhở để học tập) môn Tiếng Đạo Đức.

**2. Về đạo đức và phẩm chất:**

(Học sinh) là một học sinh (có đạo đức tốt/đạo đức khá/cần rèn luyện đạo đức)

(Học sinh) luôn (biết lễ phép với thầy cô giáo, cha mẹ, ông bà/biết kính trọng người lớn/cần nhắc nhở để lễ phép)

(Học sinh) luôn (yêu thương, quan tâm, giúp đỡ bạn bè/luôn đoàn kết, hợp tác với bạn bè/cần nhắc nhở để yêu thương bạn bè)

(Học sinh) luôn (có ý thức trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng/cần rèn luyện ý thức trách nhiệm)

# **- Mẫu nhận xét học bạ lớp 5 môn Thể dục Lớp 5**

**1. Về thái độ học tập:**

(Học sinh) có thái độ học tập (tích cực/khá/trung bình/chưa tốt) môn Thể dục.

(Học sinh) thường xuyên (tham gia đầy đủ các giờ học/hoàn thành tốt các bài tập/cần nhắc nhở để tham gia học tập/chưa tích cực tham gia học tập) môn Thể dục.

(Học sinh) có ý thức (tự giác rèn luyện/cần nhắc nhở để rèn luyện) thể chất.

**2. Về kỹ năng vận động:**

(Học sinh) có (kỹ năng vận động tốt/kỹ năng vận động khá/kỹ năng vận động cần cải thiện).

(Học sinh) có khả năng (thực hiện các động tác thể dục chính xác/thực hiện các động tác thể dục cơ bản/cần rèn luyện kỹ năng thực hiện động tác thể dục).

(Học sinh) có khả năng (tham gia các trò chơi vận động một cách linh hoạt/tham gia các trò chơi vận động một cách tích cực/cần rèn luyện kỹ năng tham gia trò chơi vận động).

**3. Kỹ năng cơ bản:**

(Học sinh) thực hiện các động tác (thể dục phát triển chung/đội hình đội ngũ) một cách (chính xác/khá chính xác/còn chưa chính xác).

(Học sinh) thực hiện các động tác theo đúng (nhịp hô/lệnh hướng dẫn/còn chưa đúng nhịp hô).

(Học sinh) xếp hàng và tư thế đứng (nghiêm túc/khá nghiêm túc/còn chưa nghiêm túc).

(Học sinh) biết cách (chào, báo cáo, xin phép) khi ra vào lớp.

(Học sinh) thực hiện được động tác (đi thường theo nhịp) một cách (đúng nhịp/khá đúng nhịp/còn chưa đúng nhịp).

**4. Kỹ năng vận dụng:**

(Học sinh) biết cách chơi và tham gia (các trò chơi vận động) một cách (tích cực/khá tích cực/còn chưa tích cực).

(Học sinh) biết cách (hợp tác với bạn bè) trong khi chơi.

(Học sinh) có khả năng (sáng tạo, linh hoạt) trong khi chơi.

# **- Mẫu nhận xét học bạ lớp 5 môn Kĩ Thuật Lớp 5**

**1. Về thái độ học tập:**

(Học sinh) có thái độ học tập (tích cực/khá/trung bình/chưa tốt) môn Kỹ thuật.

(Học sinh) thường xuyên (hoàn thành đầy đủ bài tập/chủ động tham gia hoạt động học tập/cần nhắc nhở để hoàn thành bài tập/chưa tích cực tham gia hoạt động học tập) môn Kỹ thuật.

(Học sinh) có ý thức (tự giác sáng tạo/cần nhắc nhở để sáng tạo) trong học tập môn Kỹ thuật.

**2. Về kỹ năng thực hành:**

(Học sinh) có khả năng (thực hiện các kỹ thuật cơ bản/thực hiện các kỹ thuật khá/cần rèn luyện kỹ thuật) trong môn Kỹ thuật.

(Học sinh) có khả năng (sử dụng các dụng cụ học tập một cách an toàn/sử dụng các dụng cụ học tập khá an toàn/cần rèn luyện kỹ năng sử dụng dụng cụ học tập an toàn).

(Học sinh) có khả năng (hoàn thành các sản phẩm theo yêu cầu/hoàn thành các sản phẩm khá/cần rèn luyện kỹ năng hoàn thành sản phẩm).

**3. Kỹ năng cơ bản:**

(Học sinh) biết (gấp, cắt, dán) theo quy trình.

(Học sinh) biết (sử dụng các dụng cụ) một cách an toàn.

**4. Kỹ năng sáng tạo:**

(Học sinh) có khả năng (tự sáng tạo các sản phẩm) từ các vật liệu sẵn có.

(Học sinh) có khả năng (trang trí các sản phẩm) một cách đẹp mắt.

(Học sinh) có khả năng (hoàn thiện các sản phẩm) một cách tỉ mỉ.

# **- Mẫu nhận xét học bạ lớp 5 về năng lực**

**I. Năng lực tự phục vụ, tự quản:**

**1. Biết tự chăm sóc bản thân:**

(Học sinh) biết (giữ gìn vệ sinh cá nhân/ăn uống hợp vệ sinh/mặc quần áo gọn gàng) một cách (tự giác/cần nhắc nhở).

(Học sinh) biết (giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập) một cách (cẩn thận/cần nhắc nhở).

(Học sinh) biết (dọn dẹp chỗ ngồi học tập/giữ gìn vệ sinh lớp học) một cách (tự giác/cần nhắc nhở).

**2. Biết tự sắp xếp thời gian học tập và vui chơi hợp lý:**

(Học sinh) biết (lập kế hoạch học tập/sắp xếp thời gian học tập và vui chơi hợp lý) một cách (tự giác/cần nhắc nhở).

(Học sinh) biết (hoàn thành bài tập về nhà đúng hạn/hoàn thành các công việc được giao đúng hạn) một cách (đầy đủ/cần nhắc nhở).

(Học sinh) biết (đi học đúng giờ/tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa) một cách (tự giác/cần nhắc nhở).

**II. Năng lực hợp tác:**

**1. Biết hợp tác với bạn bè trong học tập và vui chơi:**

(Học sinh) biết (cùng nhau thảo luận, chia sẻ ý kiến trong học tập/cùng nhau tham gia các hoạt động vui chơi tập thể) một cách (hợp tác/cần nhắc nhở).

(Học sinh) biết (giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn trong học tập/chia sẻ đồ dùng học tập với bạn bè) một cách (tự nguyện/cần nhắc nhở).

(Học sinh) biết (lắng nghe ý kiến của bạn bè/tôn trọng ý kiến của bạn bè) một cách (tích cực/cần nhắc nhở).

**2. Biết tham gia vào các hoạt động tập thể:**

(Học sinh) biết (tham gia tích cực vào các hoạt động tập thể của lớp/của trường) một cách (tự giác/cần nhắc nhở).

(Học sinh) biết (hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong các hoạt động tập thể) một cách (đầy đủ/cần nhắc nhở).

(Học sinh) biết (cùng nhau đoàn kết, hợp tác để hoàn thành tốt các hoạt động tập thể) một cách (tích cực/cần nhắc nhở).

**III. Năng lực tự học:**

**1. Biết tự giác học tập:**

(Học sinh) biết (tự giác học tập mà không cần nhắc nhở/cần nhắc nhở để học tập).

(Học sinh) biết (chuẩn bị bài học trước khi đến lớp/hoàn thành đầy đủ bài tập về nhà) một cách (tự giác/cần nhắc nhở).

(Học sinh) biết (tìm kiếm tài liệu tham khảo để học tập/tìm kiếm sự giúp đỡ khi gặp khó khăn trong học tập) một cách (tự giác/cần nhắc nhở).

**2. Biết sử dụng các phương pháp học tập hiệu quả:**

(Học sinh) biết (sử dụng các phương pháp học tập phù hợp với bản thân/sử dụng các phương pháp học tập hiệu quả) một cách (tự giác/cần nhắc nhở).

(Học sinh) biết (ghi chép bài giảng một cách đầy đủ/tập trung khi nghe giảng) một cách (tự giác/cần nhắc nhở).

(Học sinh) biết (ôn tập bài học thường xuyên/ôn tập bài học trước khi thi) một cách (tự giác/cần nhắc nhở).

**IV. Năng lực giải quyết vấn đề:**

**1. Biết xác định vấn đề:**

(Học sinh) biết (xác định được vấn đề cần giải quyết) một cách (tự giác/cần nhắc nhở).

(Học sinh) biết (phân tích các yếu tố liên quan đến vấn đề) một cách (tự giác/cần nhắc nhở).

**2. Biết tìm kiếm giải pháp:**

(Học sinh) biết (tìm kiếm các giải pháp khả thi để giải quyết vấn đề) một cách (tự giác/cần nhắc nhở).

(Học sinh) biết (lựa chọn giải pháp phù hợp nhất để giải

# **- Mẫu nhận xét học bạ lớp 5 về phẩm chất**

**I. Chăm học, chăm làm:**

(Học sinh) có ý thức học tập và làm việc (chăm chỉ/khá chăm chỉ/trung bình/cần rèn luyện).

(Học sinh) luôn (hoàn thành đầy đủ bài tập về nhà/tham gia tích cực vào các hoạt động học tập/cố gắng hoàn thành tốt mọi công việc được giao).

(Học sinh) có ý thức (tiết kiệm thời gian/tiết kiệm tiền bạc/cần rèn luyện ý thức tiết kiệm).

**II. Tự tin:**

(Học sinh) có tính (tự tin/khá tự tin/cần rèn luyện sự tự tin).

(Học sinh) luôn (dám mạnh mẽ bày tỏ ý kiến/dám thực hiện các hoạt động mới/cần rèn luyện sự tự tin).

(Học sinh) có khả năng (tự giải quyết các vấn đề đơn giản/tự hoàn thành các công việc được giao).

**III. Trách nhiệm:**

(Học sinh) có ý thức trách nhiệm (cao/khá/trung bình/cần rèn luyện).

(Học sinh) luôn (hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao/tham gia tích cực vào các hoạt động tập thể/cố gắng hoàn thành tốt mọi việc).

(Học sinh) biết (giữ lời hứa/chia sẻ trách nhiệm với bạn bè/cần rèn luyện ý thức trách nhiệm).

**IV. Trung thực:**

(Học sinh) có tính (trung thực/khá trung thực/cần rèn luyện sự trung thực).

(Học sinh) luôn (nói đúng sự thật/không gian lận trong học tập và thi cử/cần rèn luyện sự trung thực).

(Học sinh) biết (giữ lời hứa/trả lại đồ vật khi nhặt được/cần rèn luyện tính trung thực).

**V. Kỉ luật:**

(Học sinh) có ý thức chấp hành kỷ luật (tốt/khá/trung bình/cần rèn luyện).

(Học sinh) luôn (đi học đúng giờ/hoàn thành bài tập đúng hạn/thực hiện nội quy lớp học).

(Học sinh) biết (giữ trật tự trong lớp học/giữ gìn vệ sinh chung/cần rèn luyện ý thức chấp hành kỷ luật).

**VI. Đoàn kết, yêu thương:**

(Học sinh) có tinh thần (đoàn kết, yêu thương bạn bè/khá đoàn kết, yêu thương bạn bè/cần rèn luyện tinh thần đoàn kết, yêu thương bạn bè).

(Học sinh) luôn (giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn/chia sẻ đồ dùng học tập với bạn bè/tham gia các hoạt động tập thể).

(Học sinh) biết (lắng nghe ý kiến của bạn bè/tôn trọng ý kiến của bạn bè/cần rèn luyện tinh thần đoàn kết, yêu thương bạn bè).

**VII. Tự học và giải quyết vấn đề:**

(Học sinh) có khả năng (tự học/tự giải quyết vấn đề) một cách (tốt/khá/trung bình/cần rèn luyện).

(Học sinh) biết (tự giác học tập/tìm kiếm tài liệu tham khảo/tìm kiếm sự giúp đỡ khi gặp khó khăn).

(Học sinh) biết (xác định vấn đề/tìm kiếm giải pháp/lựa chọn giải pháp phù hợp).